

Số: /QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2026

## QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực việc làm thuộc thẩm quyền quản lý của ngành Nội vụ thực hiện tại cấp tỉnh áp dụng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Văn bản số 1737/SNV-VP ngày 31/3/2026.*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 06 thủ tục hành chính (TTHC) được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực việc làm thuộc thẩm quyền quản lý của ngành Nội vụ áp dụng tại cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

**Điều 2.** Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, các đơn vị liên quan căn cứ các TTHC ban hành kèm theo Quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc công khai, địa phương hóa các TTHC trên cơ sở dữ liệu

quốc gia về TTHC (csdl.dichvucong.gov.vn); trong thời hạn 20 ngày, xây dựng quy trình nội bộ giải quyết TTHC trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành và thay thế Danh mục các TTHC thuộc lĩnh vực việc làm ban hành kèm theo Quyết định số 2110/QĐ-UBND ngày 20/8/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Giám đốc: Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 4;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ Nội vụ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Trung tâm PV HCC tỉnh;
- Trung tâm CB-TH tỉnh;
- Lưu: VT, HCC<sub>2</sub>.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Báu Hà**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC VIỆC LÀM  
THUỘC THẨM QUYỀN QUẢN LÝ CỦA NGÀNH NỘI VỤ CẤP TỈNH ÁP DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ TĨNH**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2026 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên thủ tục hành chính	Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
<b>I</b>	<b>LĨNH VỰC VIỆC LÀM (06 TTHC)</b>					
1	Cấp giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	1.014196	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định trong trường hợp cấp giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động.</li> <li>- 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ trong trường hợp không cấp giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 02A đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh);</li> <li>- Qua dịch vụ Bru chính công ích;</li> <li>- Nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã để</li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ luật Lao động năm 2019;</li> <li>- Nghị định số 219/2025/NĐ-CP ngày 07/8/2025 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam;</li> <li>- Quyết định số 346/QĐ-BNV ngày 24/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung liên quan đến người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam lĩnh vực việc làm thuộc chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.</li> </ul>

				<p>thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính.</p> <p>- Qua Cổng dịch vụ công quốc gia:  <a href="https://dichvucong.gov.vn">https://dichvucong.gov.vn</a></p>		
2	Cấp lại giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	1.014197	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	Như trên	Không	Như trên
3	Gia hạn giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	1.014198	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	Như trên	Không	Như trên

4	Cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	1.014199	<p>- 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định trong trường hợp chấp thuận nhu cầu và cấp giấy phép lao động.</p> <p>- 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ trong trường hợp không chấp thuận nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài hoặc không cấp giấy phép lao động.</p>	Như trên	<p>- Nếu nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính: 480.000 đồng;</p> <p>- Nếu nộp hồ sơ trực tuyến: 240.000 đồng.</p>	Như trên
5	Cấp lại giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	1.014200	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.	Như trên	<p>- Nếu nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính: 360.000 đồng;</p> <p>- Nếu nộp hồ sơ trực</p>	Như trên

					tuyển: 180.000 đồng.	
6	Gia hạn giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	1.014201	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định trong trường hợp chấp thuận nhu cầu và cấp giấy phép lao động.</li> <li>- 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ trong trường hợp không chấp thuận nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài hoặc không cấp giấy phép lao động.</li> </ul>	Như trên	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính: 360.000 đồng;</li> <li>- Nếu nộp hồ sơ trực tuyến: 180.000 đồng.</li> </ul>	Như trên